

SỞ GD – ĐT ĐỒNG NAI
TRƯỜNG THPT BÌNH SƠN



ĐẢNG CỘNG SẢN
Bài Dự Thi
VIỆT NAM

NGƯỜI TỔ CHỨC

**HỘI THI TÌM HIỂU VỀ GIÁ TRỊ
VĂN HÓA – LỊCH SỬ
MỌI THÁNG LỢI
TỈNH ĐỒNG NAI, NĂM 2015
CỦA CÁCH MẠNG**

Chủ đề: Tìm hiểu về Lịch sử Đảng bộ tỉnh Đồng Nai

Nhóm tác giả:

Nguyễn Tấn Thành

Nguyễn Thanh Ngân

Nguyễn Ngọc Toàn

NĂM !

NHÓM TÁC GIẢ

| STT | HỌ TÊN | NGÀY SINH | GIỚI TÍNH | | Nghề nghiệp | Dân tộc | Đoàn viên | Đơn vị học tập | Thường trú | Số ĐT | Email |
|-----|-------------------|------------|-----------|----|-------------|---------|-----------|---------------------------|-----------------------------------|--------------------|----------------------------------|
| | | | Nam | Nữ | | | | | | | |
| 01 | Nguyễn Thanh Ngân | 23/03/2000 | X | | Học sinh | Kinh | X | Lớp 10A1 THPT Bình Sơn | ấp 10, xã Bình An, h. Long Thành | | Nganpedequa2303@gmail.com |
| 02 | Nguyễn Ngọc Toàn | 21/4/2000 | X | | Học sinh | Kinh | X | Lớp 10A1 THPT Bình Sơn | ấp 10, xã Bình An, h. Long Thành | | |
| 03 | Nguyễn Tấn Thành | 03/5/2000 | X | | Học sinh | Kinh | X | Lớp 10A1 THPT Bình Sơn | ấp 10, xã Bình Sơn, h. Long Thành | 0979 029 521 | Nguyentanhanh.dn.lt.bs@gmail.com |

CÂU 1: Từ khi thành lập đến nay, Đảng bộ tỉnh Đồng Nai đã trải qua bao nhiêu kỳ Đại hội? Hãy nêu mục tiêu tổng quát qua các kỳ Đại hội?

TRẢ LỜI

Từ khi thành lập đến nay, Đảng bộ tỉnh Đồng Nai đã trải qua 10 kỳ Đại hội

Mục tiêu tổng quát qua các kỳ Đại hội:

– ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TỈNH ĐỒNG NAI LẦN THỨ I



*Quang cảnh đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần I
Ảnh tư liệu*

+ Vòng 1 tiến hành từ ngày 11 đến 21-11-1976 ; vòng 2 từ ngày 6 đến ngày 10-4-1977 tại thành phố Biên Hoà. Tham dự có 420 đại biểu. Đồng chí Lê Quang Chử được bầu làm Bí thư.

+ **Mục tiêu tổng quát của Đại hội:** Đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp toàn diện (nông, lâm, ngư nghiệp), từng bước xây dựng Đồng Nai thành một tỉnh nông – công nghiệp giàu mạnh;

cải tiến công tác phân phối lưu thông; hoàn thành cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với thành phần kinh tế tư bản tư doanh; đẩy mạnh cải tạo đối với nông nghiệp; phát triển sự nghiệp văn hoá, giáo dục, y tế, xã hội, từng bước xây dựng nền văn hoá mới, con người mới, quét sạch tàn dư văn hoá nô dịch, thực dân mới; giữ gìn an ninh chính trị và trật tự xã hội; Nắm vững và không ngừng củng cố hệ thống chuyên chính vô sản, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng bộ, phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động, phát huy hiệu lực của chính quyền; tiến hành đồng thời 3 cuộc cách mạng (cách mạng về quan hệ sản xuất, khoa học kỹ thuật và tư tưởng văn hoá, trong đó cách mạng khoa học kỹ thuật là then chốt).

– ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TỈNH ĐỒNG NAI LẦN THỨ II

+ Họp từ ngày 10 đến ngày 12-7-1979 tại Thành phố Biên Hòa. Tham dự Đại hội có 401 đại biểu. Đồng chí Lê quang Chử được bầu lại làm Bí thư Tỉnh ủy.



*Quang cảnh đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng
Nai lần II - Ảnh tư liệu*

+ **Mục tiêu tổng quát của Đại hội:** Ra sức ổn định và đảm bảo đời sống nhân dân, đảm bảo cho mọi người có công ăn việc làm; Làm tròn nghĩa vụ với tiền tuyến lớn, đáp ứng yêu cầu bảo vệ biên giới; Tăng cường quốc phòng và an ninh chính trị, bảo vệ Tô quốc, kịp thời ngăn chặn mọi âm mưu hành động phá rối, bọ loạn, sẵn sàng chiến đấu và

chiến thắng trong mọi tình huống; Hoàn thành cơ bản công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với các ngành công, nông, thương, lâm, ngư nghiệp, phát triển sản xuất, phục vụ đời sống, tăng thu nhập cho nhân dân; Tiếp tục xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật nhằm phát huy các thế mạnh của địa phương, đáp ứng yêu cầu trước mắt đồng thời chuẩn bị cho những năm tới. Ưu tiên phục vụ cho sản xuất nông nghiệp và chế biến lương thực, thực phẩm; Ra sức xây dựng cơ sở gắn liền với xây dựng cấp huyện, kiện toàn cấp tỉnh, đảm bảo phát huy vai trò Đảng lãnh đạo, quần chúng làm chủ tập thể, cải tiến một bước về quản lý và tổ chức kinh tế, quản lý đời sống nhân dân, chống mọi biểu hiện tham ô, móc ngoặc, cửa quyền.

– ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ ĐỒNG NAI LẦN THỨ III

Quang cảnh đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần III - Ảnh tư liệu



+ Vòng 1 từ ngày 7 đến ngày 16-1-1982, vòng 2 từ ngày 24 đến ngày 28-1-1983 tham dự Đại hội có 423 đại biểu. Đồng chí Lê Quang Chử được bầu làm Bí thư Tỉnh ủy.

+ **Mục tiêu tổng quát của Đại hội:** Đáp ứng những nhu cầu cấp thiết nhất, dần dần ổn định, tiến lên cải thiện một bước đời sống vật chất và văn hóa của nhân dân; Tiếp tục xây dựng có trọng điểm cơ sở vật chất

kỹ thuật, nâng cao hiệu quả của vốn đầu tư; Đẩy mạnh cải tạo xã hội chủ nghĩa, không ngừng củng cố và hoàn thiện quan hệ sản xuất; Phấn đấu nâng cao chất lượng và phát triển phong trào văn hóa xã hội; Thường xuyên nâng cao cảnh giác cách mạng về mọi mặt và không ngừng tăng cường quốc phòng toàn dân, ra sức giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; Thực hiện tốt nghĩa vụ đối với sự nghiệp cách mạng cả nước và làm tròn nghĩa vụ quốc tế được giao; Tiếp tục củng cố hệ thống chuyên chính vô sản.

– ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ ĐỒNG NAI LẦN THỨ IV

+ Được tổ chức tại thành phố Biên Hòa từ 20 đến 26-10-1986 với 447 đại biểu đại diện. Đồng chí Phạm Văn Hy làm Bí thư tỉnh ủy.

+ **Mục tiêu tổng quát của Đại hội:** “...Phát triển mạnh mẽ nền kinh tế tỉnh Đồng Nai theo cơ cấu công – nông nghiệp hợp lý; phát triển nông nghiệp một cách toàn diện, lấy nông nghiệp làm mặt trận hàng đầu, lương thực là trọng tâm theo hướng đi lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa. Phát huy các mũi nhọn: Công nghiệp chế biến, nông sản xuất khẩu và công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng, giải quyết tích cực có hiệu quả thiết thực ba chương trình lớn về lương thực thực phẩm, hàng tiêu dùng thiết yếu và hàng xuất khẩu. Tiếp tục nhiệm vụ cải tạo xã hội chủ nghĩa và củng cố quan hệ sản xuất mới; xây dựng cơ chế quản lý mới, nhất là quản lý kinh tế mới, phát huy quyền chủ động sản xuất, kinh doanh ở cơ sở, xây dựng Đảng bộ vững mạnh mọi mặt”



Quang cảnh đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần IV - Ảnh tư liệu

– ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ ĐỒNG NAI LẦN THỨ V

+ Vòng 1 tiến hành từ ngày 23 đến 25-4-1991, tham dự có 349/350 đại biểu được bầu cử dân chủ từ Đại hội của 17 Đảng bộ trực thuộc. Vòng 2 được tổ chức từ ngày 28-10 đến ngày 01-11-1991. Với 288 đại biểu, đồng chí Phan Văn Trang làm Bí thư.



Quang cảnh đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần V - Ảnh tư liệu

+ **Mục tiêu tổng quát của Đại hội:** Ổn định và phát triển sản xuất công nghiệp, nông nghiệp và dịch vụ, mở rộng kinh tế đối ngoại và khu vực trọng điểm kinh tế phía Nam; Thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, ổn định đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, xây dựng nông thôn mới, từng bước giải quyết lao động, giảm tỷ lệ tăng dân số đến năm 1995 xuống dưới 2%; Thực hiện dân chủ xã hội chủ nghĩa, xây dựng khối đoàn kết toàn dân; tiếp tục đổi mới nội dung phương thức lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, Mặt trận, các đoàn thể quần chúng xã hội; Tăng cường quốc phòng, giữ vững an ninh, đảm bảo trật tự trị an toàn xã hội, thực hiện nghiêm kỷ cương pháp luật, ổn định tình hình chính trị trong tỉnh.

– ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ ĐỒNG NAI LẦN THỨ VI

+ Từ ngày 02 đến ngày 04-5-1996 tại Thành phố Biên Hòa, tham dự Đại hội có 353 đại biểu, đồng chí Trần Thị Minh Hoàng làm Bí thư.

+ **Mục tiêu tổng quát của Đại hội là:** “Giữ gìn và tăng cường ổn định chính trị; nắm bắt thời cơ, vượt qua khó khăn thử thách; khai thác và tận dụng mọi nguồn lực cho yêu cầu đầu tư phát triển kinh tế - xã hội theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Phấn đấu xây dựng Đồng Nai thành một tỉnh công nghiệp phát triển, từng bước công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, đẩy mạnh phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch, tiếp tục thực hiện cơ cấu kinh tế công – nông nghiệp – dịch vụ với mức tăng trưởng cao, liên tục, bền vững để đến năm 2000 hình thành cơ cấu kinh tế công nghiệp – dịch vụ – nông nghiệp. Bảo đảm hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế liên tục, vững chắc với giải quyết các vấn đề văn hóa – xã hội, an ninh quốc phòng, nâng dần mức sống vật chất, tinh thần của nhân dân; góp phần cùng cả nước thúc đẩy công cuộc đổi mới phát triển một cách toàn diện và đồng bộ, tạo tiền đề cơ bản cho bước phát triển cao hơn trong những năm đầu thế kỷ XXI”.



Quang cảnh đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần VI - Ảnh tư liệu

– ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ ĐỒNG NAI LẦN THỨ VII

+ Được tiến hành tại thành phố Biên Hòa trong hai ngày 28 và 29-12-2000, dự Đại hội có 350 đại biểu. Đồng chí Lê Hoàng Quân được bầu giữ chức vụ Bí thư Tỉnh ủy.



+ Mục tiêu tổng quát của Đại hội là: Tận dụng thời cơ, vượt qua thử thách, giữ vững ổn định chính trị, phát huy tối đa mọi nguồn lực, nâng cao năng lực cạnh tranh phù hợp tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế và khu vực, góp phần tích cực đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Tập trung sức phát triển các ngành công nghiệp chủ lực, lợi thế ở địa

phương; ứng dụng có hiệu quả thành tựu khoa học công nghệ phục vụ sản xuất và đời sống, tạo nền tảng để đến năm 2010 cơ bản trở thành một tỉnh công nghiệp trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam. Bảo đảm tăng trưởng kinh tế cao, bền vững; gắn tăng trưởng kinh tế, nâng cao chất lượng đời sống vật chất - tinh thần của nhân dân với thực hiện công bằng xã hội, bảo vệ và tái tạo môi trường sinh thái. Phấn đấu đến năm 2010, tổng sản phẩm quốc nội bình quân đầu người tăng hơn 2 lần so với năm 2000, với cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động hợp lý, làm giảm đáng kể tình trạng chênh lệch giữa thành thị và nông thôn.

– ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ ĐỒNG NAI LẦN THỨ VIII

+ Được tiến hành từ ngày 21 đến ngày 23-12-2005 tại Thành phố Biên Hòa. Có 300 đại biểu, đồng chí Trần Đình Thành được bầu giữ chức vụ Bí thư Tỉnh uỷ.



+ Mục tiêu tổng quát của Đại hội là: Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ hơn, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, phát huy sức mạnh toàn dân, xây dựng Đồng Nai thành tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại.

– ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ ĐỒNG NAI LẦN THỨ IX

+ Họp từ ngày 23 tháng 9 năm 2010 đến ngày 25 tháng 9 năm 2010 tại thành phố Biên Hòa. Tham dự có 350 đại biểu, đồng chí Trần Đình Thành được bầu giữ chức vụ Bí thư Tỉnh uỷ.



+ Mục tiêu tổng quát là: Tiếp tục đổi mới phương thức và nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân; phát triển kinh tế với tốc độ tăng trưởng cao, bền vững; nâng cao chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh; chủ động, tích cực hội nhập quốc tế; đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đi đôi với bảo vệ môi trường; thực hiện tốt và đồng bộ các chính sách an sinh xã hội; nâng cao hơn nữa chất lượng cuộc sống của nhân dân; bảo đảm vững chắc quốc phòng an ninh; xây dựng Đồng Nai thành tỉnh cơ bản công nghiệp hóa - hiện đại hóa vào năm 2015.

– ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ ĐỒNG NAI LẦN THỨ X

+ Họp từ ngày 28 tháng 9 năm 2015 đến ngày 30 tháng 9 năm 2015 tại thành phố Biên Hòa. Tham dự có 350 đại biểu, đồng chí Nguyễn Phú Cường được bầu giữ chức vụ Bí thư Tỉnh uỷ.



+ **Mục tiêu tổng quát là:** Tăng cường xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ; phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân; phát triển kinh tế nhanh, bền vững; xây dựng và phát triển con người toàn diện; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; bảo đảm vững chắc quốc phòng an ninh; xây dựng Đồng Nai giàu mạnh, văn minh.

CÂU 2: Trong số những thành tựu qua các kỳ Đại hội, thành tựu nào mà bạn tâm đắc nhất? Vì sao?

TRẢ LỜI

Trải qua 10 kì Đại hội, Đảng bộ tỉnh Đồng Nai đã gặt hái được nhiều thành công. Trong đó, thành tựu chúng em tâm đắc nhất là của Đại hội Đảng tỉnh lần I (nhiệm kì 1976 – 1978)

*

* *

Đại hội đại biểu Đảng bộ Đồng Nai lần I được tiến hành hai vòng; vòng 1 từ ngày 11 đến 21 – 11 – 1976, vòng 2 từ ngày 6 đến ngày 10 – 4 – 1977 tại thành phố Biên Hoà; tham dự có 420 đại biểu và đồng chí Lê Quang Chử được bầu làm Bí thư tỉnh ủy.



Quang cảnh đại hội Đảng toàn quốc lần IV - Ảnh tư liệu

Đây là Đại hội đầu tiên của Đảng bộ tỉnh Đồng Nai ta sau khi được thành lập, đất nước được thống nhất, chính là khơi nguồn cho sự phát triển bền vững sau này của tỉnh nhà. Kế thừa Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần IV (nhiệm kì 1976 – 1982), Đại hội đại

biểu Đảng bộ Đồng Nai lần I (nhiệm kì 1976 – 1978) đã đề ra mục tiêu tổng quát: “Đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp toàn diện (nông, lâm, ngư nghiệp), từng bước xây dựng Đồng Nai thành một tỉnh nông – công nghiệp giàu mạnh; cải tiến công tác phân phối lưu thông; hoàn thành cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với thành phần kinh tế tư bản tư doanh; đẩy mạnh cải tạo đối với nông nghiệp; phát triển sự nghiệp văn hoá, giáo dục, y tế, xã hội, từng bước xây dựng nền văn hoá mới, con người mới, quét sạch tàn dư văn hoá nô dịch, thực dân mới; giữ gìn an ninh chính trị và trật tự xã hội; nắm vững và không ngừng củng cố hệ thống chuyên chính vô sản, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng bộ, phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động, phát huy hiệu lực của chính quyền; tiến hành đồng

thời 3 cuộc cách mạng (cách mạng về quan hệ sản xuất, khoa học kỹ thuật và tư tưởng văn hoá, trong đó cách mạng khoa học kỹ thuật là then chốt).”

Dựa trên kết quả đạt được sau hai năm khắc phục hậu quả chiến tranh, Đảng bộ và nhân dân Đồng Nai bước vào thực hiện kế hoạch 5 năm (1976 – 1980); với mục tiêu rõ ràng, định hướng chính xác, sự lãnh đạo tài tình – sáng suốt của Đảng ủy và đặc



*Quang cảnh đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần I
Ảnh tư liệu*

biệt, con người Đồng Nai luôn giàu nghị lực, cần cù lao động, yêu quê hương, đất nước; tỉnh uỷ Đồng Nai đã tiến hành cải tạo xã hội chủ nghĩa và là ngọn cờ tiên phong của cả nước.

– Đối với nông nghiệp.



Áp Đất Mới, xã Long Phước ngày nay đã phát triển, đời sống nhân dân ấm no; xã Long Phước cũng vừa đạt chuẩn Nông thôn mới vào năm 2015 - ảnh Tấn Thành

+ Năm 1977, huyện Long Thành được Trung ương chọn làm điểm về cải tạo nông nghiệp theo hướng sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa. Huyện uỷ Long Thành chọn áp Đất Mới (xã Long Phước) với quy mô từ 250 đến 300 hecta để xây dựng phong trào hợp tác hoá nông nghiệp.

+ Hai năm 1977–1978, cả tỉnh đã huy động được 2 triệu ngày công hoàn thành 78 công trình thuỷ lợi vừa và nhỏ, bảo đảm nước tưới cho 8.730 hecta. Bước đầu đưa giống mới vào sản xuất, tăng vụ lúa Đông – Xuân, khai hoang phục hoá, đưa diện tích gieo

trồng cây lương thực từ 110.000 hecta năm 1976 lên 150.000 hecta năm 1978. Xây dựng được 11 nông trường.



+ Sản lượng lương thực từ 210.000 tấn năm 1976 lên 248.000 tấn năm 1977. Năm 1978, bị sâu rầy, ngập lụt mất mùa nặng hơn 50.000 hecta, nhưng vẫn đạt 184.000 tấn. Vì vậy, ngoài cung cấp lương thực cho nhân dân, tỉnh còn đóng nghĩa vụ cho Nhà nước từ 6.700 tấn năm 1976 lên 19.000 tấn năm 1978.

+ Đồng Nai là tỉnh có vùng đất bazan, là thế mạnh để phát triển các loại cây công nghiệp ngắn ngày và dài ngày. Tỉnh đã xây dựng được vùng chuyên canh, như thuốc lá, đậu nành ở Định Quán, cà phê ở Xuân Lộc, lúa ở Long Thành, Nhơn Trạch, cao su ở Long Thành, Thống Nhất, Xuân Lộc, Định Quán. Cây công nghiệp như cao su, thuốc lá, các loại đậu... được phát triển, góp phần giải quyết vấn đề thực phẩm, nguyên liệu cho công nghiệp và xuất khẩu.



+ Công tác trồng rừng, khai thác và chế biến gỗ được đẩy mạnh. Đã xây dựng được 23 hecta vườn ươm, trồng thêm 4.000 hecta rừng, xây dựng thêm 4 lâm trường và bước đầu qui hoạch vùng lâm nghiệp. Tổng mức đầu tư cho nông nghiệp trong 5 năm (1976–1980) đạt 489 triệu đồng, chiếm 70% tổng vốn đầu tư.

+ Công tác điều chỉnh ruộng đất trong năm 1977 đã tịch thu, trưng thu và vận động 1.811 đối tượng hiến 28.600 hecta ruộng đất, đã chia lại 15.000 hecta cho 16.771 hộ nông dân nghèo.

+ Phong trào hợp tác hoá nông nghiệp gặp khó khăn do xây dựng các hợp tác xã bậc cao không thành công. Vì vậy, ngày 14 – 4 – 1978, Bộ Chính trị ra Chỉ thị số 43 về nắm vững và đẩy mạnh cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với nông nghiệp miền Nam, mở rộng các tập đoàn sản xuất, làm thí điểm và từng bước mở rộng xây dựng hợp tác xã sản xuất nông nghiệp. Tiếp theo, ngày 15 – 11 – 1978, Bộ Chính trị ra Chỉ thị số 57 về việc xoá bỏ các hình thức bóc lột của phú nông và tư sản nông thôn, triệt để xoá bỏ tàn dư bóc lột của địa chủ phong kiến, thì khắp nông thôn miền Nam, trong đó có Đồng Nai, phong trào hợp tác hoá nông nghiệp lại được phát triển rầm rộ. Đến đầu năm 1979, phong trào phát triển rộng khắp, đã xây dựng được 960 tập đoàn sản xuất và 11 hợp tác xã nông nghiệp với 25% hộ nông dân tham gia và 31% diện tích canh tác được tập thể hoá. 21 xã và 87 ấp đã cơ bản hoàn thành việc tổ chức nông dân vào làm ăn tập thể. Nhiều tập đoàn sản xuất bước đầu phát huy được tính ưu việt của quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa, phát triển sản xuất, tăng thu nhập cho xã viên, làm tốt nghĩa vụ đối với Nhà nước.

+ Quá trình cải tạo xã hội chủ nghĩa trong nông nghiệp với phong trào hợp tác hoá đã góp phần quan trọng trong việc giải quyết được vấn đề lương thực cho địa phương đang rất bức xúc, xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật ở nông thôn, đặc biệt là khai hoang, phục hoá, làm thủy lợi, cải tạo đồng ruộng, và phát triển giao thông nông thôn. Tiến bộ về kỹ thuật cũng được áp dụng như sử dụng giống mới, áp dụng các biện pháp thâm canh, tăng vụ... Ngoài ra, phong trào hợp tác hoá đã góp phần quan trọng trong việc giải quyết các chính sách xã hội cho gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình cách mạng, người mất sức lao động, già yếu. Tuy nhiên, trong vấn đề khai hoang rộng đã có tác động về môi trường sau này.

– *Đối với công, thương nghiệp.*

+ Tháng 3 – 1977, Bộ Chính trị quyết định rút ngắn thời gian hoàn thành về cơ bản nhiệm vụ cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với công, thương nghiệp tư bản tư doanh từ 5 năm xuống 2 năm (1977–1978) với các nội dung: hoàn thành việc quốc hữu hoá các xí nghiệp tư nhân đúng đối tượng, chính sách; thực hiện công tư hợp doanh đối với xí

ngành được lựa chọn trên địa bàn thích hợp; chuyển phần lớn tư bản thương nghiệp sang sản xuất; sắp xếp xong các xí nghiệp tư nhân còn được kinh doanh vào các nhóm sản phẩm, thực hiện có hiệu quả quản lý của Nhà nước về kế hoạch, cung cấp nguyên liệu và giao nộp sản phẩm.

+ Công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với các thành phần kinh tế tư bản chủ nghĩa trong công nghiệp, thương nghiệp, giao thông vận tải, lâm nghiệp đã được tiến hành đồng thời. Những tư liệu sản xuất chủ yếu của giai cấp tư sản thuộc về quyền sở hữu toàn dân và tập thể.

+ Toàn tỉnh có 96 xí nghiệp quốc doanh và 4 xí nghiệp công tư hợp doanh trong số 116 xí nghiệp công nghiệp. Ngoài ra, có 5 xí nghiệp quốc doanh và công tư hợp doanh giao thông vận tải.



+ Sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp đã khắc phục khó khăn về nguyên liệu, phụ tùng thay thế, đạt giá trị tổng sản lượng năm 1978 tăng 2 lần so với năm 1976 và giá trị tổng sản lượng thuộc thành phần công nghiệp quốc doanh năm 1978 tăng 7 lần so với năm 1976.

Nhờ khai thác nguyên liệu ở địa phương, Đồng Nai đã sản xuất được các mặt hàng cơ khí, hoá chất, các mặt hàng đồ gỗ, mây tre, sành sứ... để phục vụ tiêu dùng và xuất khẩu.

– Về thương nghiệp. Tỉnh Đồng Nai đã thành lập được một hệ thống thương nghiệp gồm 16 công ty, 140 cửa hàng, trạm thu mua, 124 hợp tác xã mua bán, hợp tác xã tiêu thụ.

– Về giao thông. Đã xây dựng được 5 xí nghiệp quốc doanh vận tải thủy bộ, xây dựng được các hợp tác xã vận tải với 3.477 trên 5.000 đầu xe các loại.



Tuyến đường cao tốc TP. HCM – Long Thành – Dầu Dây – tuyến cao tốc hiện đại nhất Việt Nam này dài 55 km, tốc độ tối đa 120 km/h, cao tốc hiện đại nhất nước này được đánh giá là có ý nghĩa rất lớn trong việc kết nối TP HCM với các tỉnh Đông Nam Bộ và Tây Nguyên. Khi đó, ô tô từ TP HCM đi Long Thành chỉ còn 20 phút, đi Vũng Tàu mất một giờ 20 phút và đi Dầu Giây chỉ còn một giờ.

– *Về giáo dục, văn hoá.* Phát triển khá mạnh, góp phần phục vụ đời sống nhân dân.

+ Các ngành học mẫu giáo, phổ thông, sư phạm đều phát triển. Số học sinh các cấp trong hai năm 1977–1978 tăng 32,4% so với năm 1976. Các trường tư thục được chuyển thành trường công lập.

+ Điểm nổi bật của ngành giáo dục những năm đầu tiên là tập trung cho công tác xoá mù chữ và bổ túc văn hoá, nhất là cho số cán bộ do điều kiện chiến tranh chưa được học tập.

+ Với những nỗ lực cao của toàn xã hội, đến tháng 4 – 1977, toàn tỉnh đã xoá mù chữ cho 37.000 người. Năm 1978, toàn tỉnh được công nhận cơ bản xoá mù chữ. Hệ trường bổ túc văn hoá hình thành từ tỉnh xuống huyện, Công ty Cao su góp phần rất lớn trong công tác bổ túc kiến thức và tổ chức thi tốt nghiệp các cấp, phục vụ cho công tác đào tạo cán bộ của tỉnh.

– *Về công tác thông tin, báo chí, phát thanh, truyền thanh.*

+ Đã bám sát nhiệm vụ chính trị của tỉnh, tích cực tuyên truyền đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, cổ vũ phong trào cách mạng của quần chúng, giới thiệu nhiều gương điển hình tiên tiến và nhân tố mới.

+ Tỉnh xây dựng được 5 thư viện với 138.875 đầu sách, 7 rạp chiếu bóng và 10 đội chiếu bóng lưu động, 2 đội văn nghệ chuyên nghiệp và nhiều đội văn nghệ nghiệp dư.

– Về y tế.

+ Mạng lưới y tế (bệnh viện, bệnh xá, trạm y tế, cửa hàng dược...) phát triển đến phường xã, có nơi đến xóm ấp.

+ Toàn tỉnh có 13 bệnh viện, 5 bệnh xá với 2.677 giường bệnh và 125 trạm y tế xã phường, không để xảy ra các dịch bệnh lây lan.



Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai mới được xây dựng với tổng vốn đầu tư trên 3.370 tỷ đồng. Đây là tổ hợp bệnh viện khu vực đầu tiên của cả nước được xây dựng với số vốn lớn và có đầy đủ các trang thiết bị hiện đại của cả nước và trong khu vực

– Về công tác an ninh, quốc phòng.

+ Không chỉ lực lượng an ninh, mà các tổ chức quần chúng như Mặt trận, các đoàn thể chính trị cũng tích cực tham gia bảo vệ an ninh, giữ gìn trật tự xã hội.

+ Các âm mưu chống phá, gây bạo loạn lật đổ của tổ chức Fulro trên địa bàn Đồng Nai bị đập tan. Lực lượng công an kết hợp chặt chẽ với phong trào quần chúng đã tiến hành nhiều đợt truy quét, phá vỡ nhiều tổ chức phản động lợi dụng tình hình khó khăn, lợi dụng vấn đề tôn giáo để chống phá cách mạng, bắt, xử lý nhiều tội phạm hình sự. Ngành Công an đã thực hiện nhiều biện pháp chuyên môn nghiệp vụ, kết hợp với

tuyên truyền, giáo dục, nâng cao cảnh giác chống chiến tranh phá hoại nhiều mặt của kẻ thù, bảo vệ an ninh chính trị, an toàn xã hội.

+ Ngay sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, quân Khmer đỏ do Pôn Pốt – Iêng Xary cầm đầu đã thi hành chính sách thù địch với Việt Nam. Chúng mở cuộc chiến tranh xâm lược ở biên giới Tây – Nam nước ta. Đồng Nai trở thành hậu phương trực tiếp của cuộc chiến tranh biên giới Tây – Nam. Thực hiện sự chỉ đạo của Trung ương, ngày 23 – 5 – 1978, Thường vụ Tỉnh uỷ Đồng Nai và Sông Bé họp liên tịch thống nhất nhiệm vụ bảo vệ tuyến biên giới. Các lực lượng vũ trang Đồng Nai đã chiến đấu ngoan cường, giành nhiều thắng lợi trên mặt trận bảo vệ biên giới phía Tây – Nam, đồng thời góp phần to lớn cùng các lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam và lực lượng cách mạng của bạn, giải phóng nhân dân Campuchia thoát khỏi hoạ diệt chủng do Pôn Pốt – Iêng Xary cầm đầu vào ngày 7 – 1 – 1979.

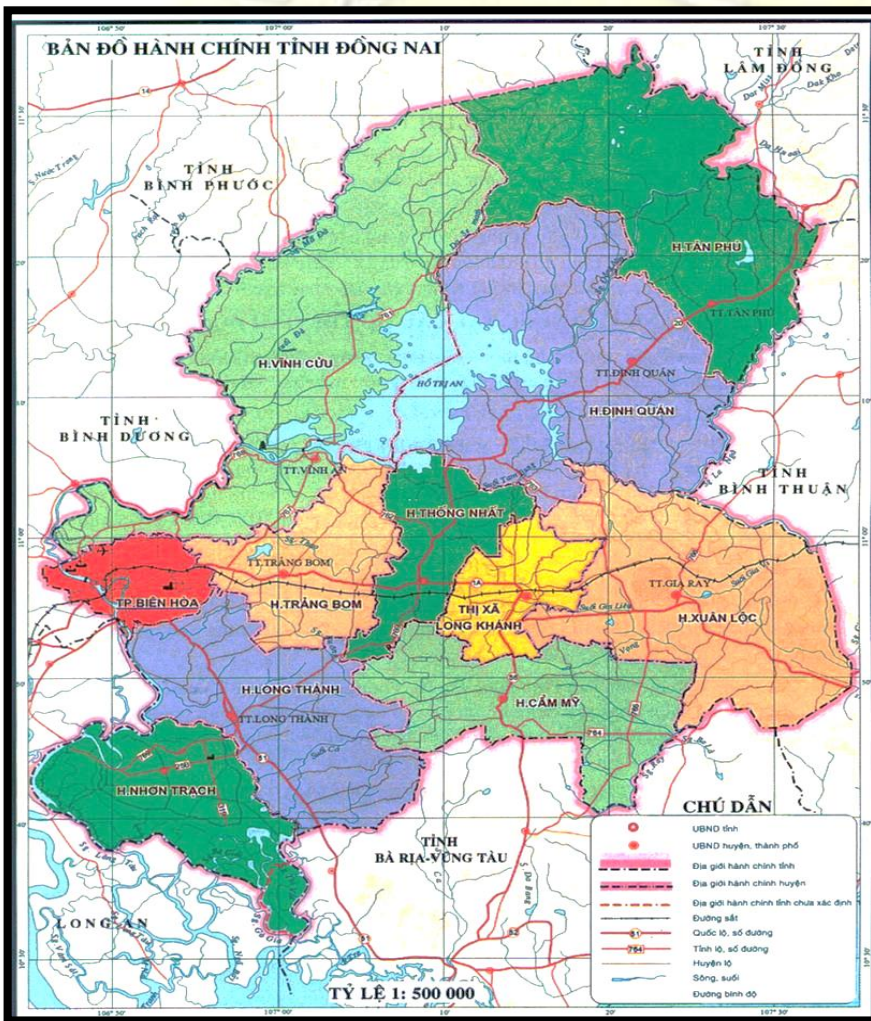


+ Ngày 22 – 2 – 1979, Tỉnh uỷ Đồng Nai đã thành lập Đoàn chuyên gia do đồng chí Hoàng Vĩnh Phú, uỷ viên Thường vụ Tỉnh uỷ, Phó Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh làm Trưởng đoàn và Đoàn quân sự do đồng chí Nguyễn Thanh Tùng,

Tỉnh đội phó làm Trưởng đoàn cùng với Tiểu đoàn 5 của tỉnh, 5 đại đội của các huyện là nòng cốt để thành lập Đoàn 7760. Nhiệm vụ của hai đoàn chuyên gia là giúp tỉnh bạn Kompongthom khắc phục hậu quả chiến tranh, xây dựng bảo vệ chính quyền cách mạng, khôi phục phát triển kinh tế và xây dựng cuộc sống mới. Cán bộ, chiến sĩ và các ngành của tỉnh Đồng Nai đã giúp tỉnh bạn xây dựng hệ thống mạng lưới y tế, trường học, trên 5.820 m² nhà ở, xây dựng nhiều công trình thuỷ lợi, cung cấp giống, phân bón, khôi phục trên 100.000 hecta lúa và 4.000 hecta màu. Đồng thời giúp bạn xây dựng tuyến phòng thủ

biên giới Campuchia – Thái Lan trên 100 km; tổ chức hàng ngàn cuộc truy quét tàn quân Pôn Pốt giúp bạn đảm bảo an ninh chính trị, tạo điều kiện để Việt Nam rút chuyên gia và quân tình nguyện về nước khi hoàn thành nhiệm vụ.

Bên cạnh các ưu điểm nổi trội, khuyết điểm là điều không thể tránh khỏi. Việc xóa bỏ thương nghiệp tư bản tư doanh là yêu cầu cấp bách đối với công cuộc cải tạo thương nghiệp tư bản để ổn định thị trường, giá cả, thiết lập thị trường có tổ chức, xây dựng nền thương nghiệp xã hội chủ nghĩa. Tuy nhiên, trong quá trình cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với công, thương nghiệp tư bản, tư doanh còn biểu hiện chủ quan, nóng vội, nặng về xoá bỏ và cấm đoán, làm ô ạt, nặng về biện pháp hành chính.



Qua những thành tựu đạt được từ Đại hội I tỉnh, Đồng Nai đã có những bước tiến rõ rệt, đời sống nhân dân ấm no, hạnh phúc được rất nhiều. Để gần 40 năm sau, tỉnh Đồng Nai vào năm 2015 đã đạt đến những thành tựu rực rỡ, một trong những tỉnh phát triển nhất của vùng Đông Nam Bộ và là một trong bốn tỉnh “tứ giác kinh tế trọng điểm” (thành phố Hồ Chí Minh, Vũng tàu, Bình Dương).

*

* *



Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng cùng đại biểu Đại hội đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần X - ảnh VOV

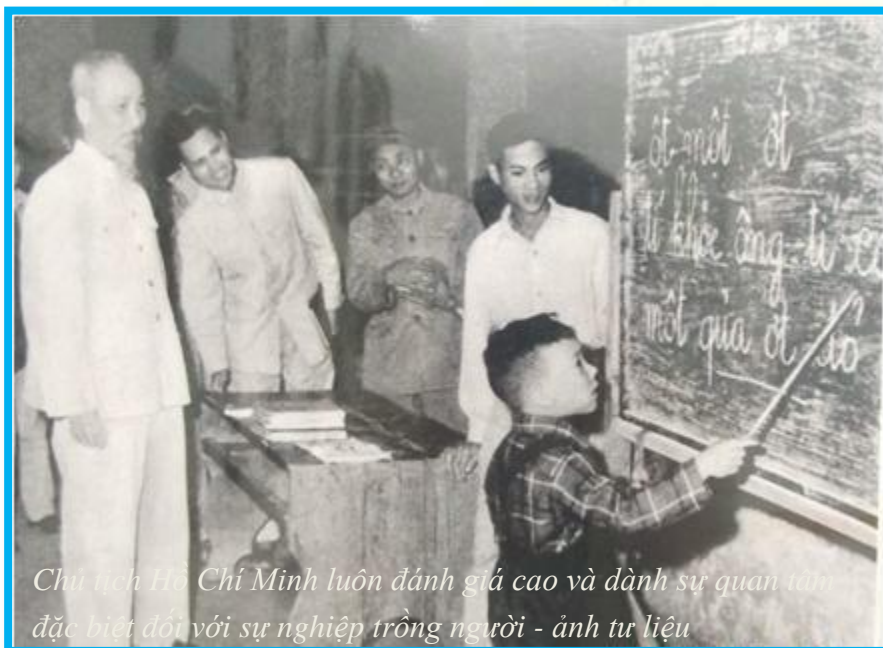
Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần I (nhiệm kỳ 1976 – 1978) là trang sử đầu hào hùng, chói lọi trong lịch sử 40 năm xây dựng tỉnh nhà. Đây là cột mốc đánh dấu sự vực dậy và phát triển của một tỉnh anh hùng miền Đông. Còn khá non trẻ, nhưng những gì mà Đại hội I tỉnh Đồng Nai đạt được thật không hề nhỏ bé, là bước tiến lớn cho những gì mà chúng ta đang thấy bây giờ và cả mai sau.

Là học sinh, đoàn viên thanh niên, chúng em ý thức rằng mình cần phải chuyên tâm học tập, không ngừng tham gia vào các hoạt động xã hội, tìm hiểu, tuyên truyền về chủ trương Đảng, chính sách Nhà nước tới cộng đồng, góp phần xây dựng địa phương, tỉnh nhà Đồng Nai ngày càng phát triển, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

CÂU 3: Cảm nhận của bạn về lĩnh vực giáo dục – đào tạo nói chung và về trường hoặc chuyên ngành nơi bạn đang học tập nói riêng.

TRẢ LỜI

*Có học thì như lúa như nếp
Không học thì như rom như rạ*



Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đánh giá cao và dành sự quan tâm đặc biệt đối với sự nghiệp trồng người - ảnh tư liệu

Đó là câu nói mà ông cha ta đã dạy, khẳng định việc học hành là vô cùng quan trọng đối với đời sống của mỗi con người. Bên cạnh ý thức học hành của từng cá nhân, thì cần phải có một nền giáo dục và đào tạo phát triển mạnh mẽ, ngày càng cải tiến tốt hơn thì mới mới đạt được nhiều thành công trong sự nghiệp

trồng người. Nên giáo dục Việt Nam ngày nay đã và đang nỗ lực không ngừng để vươn xa và phát triển với thế giới. Và nó đã đóng góp một phần không nhỏ vào sự nghiệp của đất nước.

*

* *

Mục đích của nền giáo dục Việt Nam hiện nay là đào tạo những con người hữu ích cho xã hội, phải có kiến thức kỹ năng sáng tạo phù hợp với kỷ nguyên phát triển hội nhập với thế giới, nhưng đồng thời cũng phải có ý thức dân tộc phục vụ cống hiến cho xã hội và phải có sức khỏe để lao động. Để đạt được những mục đích trên là một quá trình công phu lâu dài từ một đứa trẻ mới sinh cho đến tuổi trưởng thành.

Để đáp ứng xóa nạn mù chữ trong đất nước và cải tiến trình độ kiến thức ở nước ta. Trong những năm qua, nền giáo dục nước nhà, đã và đang tăng cường xây trường, không chỉ ở các thành thị mà cả những vùng sâu vùng xa, nâng cao cơ sở vật chất trường học. Cải tiến sách giáo khoa, phù hợp với từng cấp bậc. Khuyến khích tạo mọi điều kiện cho



Đoàn học sinh – sinh viên Việt Nam tham dự Olympic Toán quốc tế 2015 đạt được 2 huy chương vàng. Ảnh: VNU Media

con em vùng sâu vùng xa, con em nhà nghèo,.. Cấp sách đến trường. Xây những học bổng khuyến học, những chương trình giúp đỡ các em có hoàn cảnh khó khăn. Cử các giáo viên và xây trường ở những vùng xa như Kon Tum, Đak Lak, Sơn La,.. Nhằm mục

tiêu xóa nạn mù chữ ở các dân tộc. Và đạt được rất nhiều thành công trong sự nghiệp, giành được nhiều giải thưởng trong các kì thi quốc tế. Bên cạnh giáo dục kiến thức còn có những chỉ tiêu giúp các em học sinh có sức khỏe tốt như tiêm ngừa phát sinh mở rộng tại trường, khám sức khỏe cho các em. Đối với các em học sinh mầm non sẽ được ăn trưa tại trường với chế độ dinh dưỡng quốc tế.

Bên cạnh mặt thành công hiện nay, nền giáo dục Việt Nam đang vướn vào những vấn đề nan giải có nguy cơ đe dọa cả tương lai của dân tộc. Đó là việc giáo dục chạy theo thành tích ảo, chạy theo bằng cấp, chỉ lo đào tạo cái thầy biết hoặc trường muốn dạy chứ không đào tạo cái xã hội cần. Vì vậy, sự nghiệp giáo dục Việt Nam phải thực sự bắt tay lại từ cơ bản, từ nhà trẻ mẫu giáo, tiểu học, trung học, và phải kéo dài không chỉ ngày một ngày hai, không qua loa đại khái mà phải kĩ lưỡng. Ta phải bắt đầu từ thấp đến cao vì “Giáo dục là phải đào tạo và phải thực sự bắt đầu từ tuổi ấu thơ” tạo thành một nề nếp khuôn khổ ngay lúc đầu cho các em. Tiếp đó là ta cần nâng cao vật chất trường lớp, tạo mọi điều kiện tốt nhất cho các em thỏa thích khám phá và vui chơi. Bên cạnh giáo dục đào tạo là sự nghiệp “Trồng người mất trăm năm” như Bác Hồ đã nói. Mà còn đòi hỏi các em học sinh cần phải nỗ lực hiểu được trách nhiệm học tập, và biết ứng dụng những gì đã học vào

Thi tốt nghiệp THPT
Gian lận nghiêm trọng ở Bắc Giang
 6 môn thi đều có 6 đoạn phim ảnh tiêu cực

TỔNG QUÁT
 Theo ông Hiếu, vị trí các phòng dạy thi và các phòng chấm thi, Phó chủ tịch hội đồng thi Trường THPT Lạc Ngạn (Bắc Giang) nói về công tác chuẩn bị phòng thi, giám thị cũng được phân công và bồi dưỡng thi trường THPT Lạc Ngạn.

Sự việc rất nghiêm trọng
 Đoàn giám sát của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD-ĐT) đã tiến hành kiểm tra công tác chuẩn bị phòng thi của Trường THPT Lạc Ngạn (Bắc Giang) và Trường THPT Lạc Ngạn (Bắc Giang) vào ngày 14/6/2015.

Đoàn giám sát của Bộ GD-ĐT
 Trường THPT Lạc Ngạn (Bắc Giang) đã tiến hành kiểm tra công tác chuẩn bị phòng thi của Trường THPT Lạc Ngạn (Bắc Giang) vào ngày 14/6/2015.

Đoàn thi là Phó ban trường
 Các thí sinh tự do mới thi lần đầu tiên ở trường THPT Lạc Ngạn (Bắc Giang) vào ngày 14/6/2015.

Thành niên & giáo dục

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
 Theo ông Hiếu, vị trí các phòng dạy thi và các phòng chấm thi, Phó chủ tịch hội đồng thi Trường THPT Lạc Ngạn (Bắc Giang) nói về công tác chuẩn bị phòng thi, giám thị cũng được phân công và bồi dưỡng thi trường THPT Lạc Ngạn.

Kỳ thi đã kết thúc, dù vậy vị trí các phòng dạy thi và các phòng chấm thi, Phó chủ tịch hội đồng thi Trường THPT Lạc Ngạn (Bắc Giang) nói về công tác chuẩn bị phòng thi, giám thị cũng được phân công và bồi dưỡng thi trường THPT Lạc Ngạn.

thực tế, để không phải “biết chữ mà không biết làm”. Ngoài ra đội ngũ giáo viên, viên chức phải có trách nhiệm và tinh thần năng động, là tấm gương sáng để đào tạo ra những thế hệ chủ nhân tương lai cho đất nước. Bên cạnh đó đội ngũ giáo viên phải đánh giá trung thực chất lượng học tập của các em, không để tình trạng “thùng rỗng kêu to”, bằng cấp thì loại giỏi mà kiến thức thì không có, điều đó là vô cùng nguy hiểm. Đặc biệt là trong giáo dục đại học và ngành nghề, trình độ, tay nghề sinh viên khi ra trường còn thấp.

Có rất nhiều nguyên nhân dẫn đến hạn chế, yếu kém trên. Đầu tiên là việc phân rõ quản lí nhà nước với hoạt động quản trị trong các cơ sở giáo dục, đào tạo chưa rõ ràng. Công tác quản lí chất lượng thanh tra, kiểm tra giám sát chưa được coi trọng đúng mức. Sự phối hợp giữa các cơ quan nhà nước, tổ chức xã hội và giáo dục chưa chặt chẽ. Tiếp theo là việc thể chế hóa các quan điểm, chủ trương của Đảng và nhà nước về phát triển giáo dục và đào tạo, nhất là quan điểm “giáo dục là quốc sách hàng đầu” còn chậm và lúng túng. Việc xây dựng, tổ chức thực hiện, chiến lược, kế hoạch và chương trình phát triển và đào tạo chưa đáp ứng nhu cầu của xã hội. Ngoài ra, mục tiêu giáo dục toàn diện chưa được hiểu và thực hiện đúng. Bệnh hình thức, hư danh, chạy theo bằng cấp... Chậm khắc phục, ngày càng nghiêm trọng hơn. Tư tưởng và thói quen bao cấp trong giáo dục còn nặng nề làm hạn chế khả năng huy động các nguồn lực xã hội đầu tư cho giáo dục và đào tạo. Và cuối cùng là nguồn lực quốc gia và khả năng của phần đông gia đình đầu tư cho giáo dục còn thấp so với yêu cầu. Mức chi cho mỗi người học chưa tương ứng với yêu cầu về chất lượng, chưa phù hợp ngành nghề và trình độ đào tạo.

Để giải quyết những hạn chế trên, Đảng và nhà nước đã phải đổi mới công tác quản lí và chính sách giáo dục phù hợp với thời điểm hiện nay. Ngoài ra nền giáo dục cần phải đầu tư và đánh vào những, ngành mà nước đang cần. Như ngày nay, với mục tiêu công hóa hiện đại hóa đất nước, thì ngành giáo dục nên thúc đẩy đầu tư giáo dục khoa học kĩ thuật cho các em học sinh. Để đáp ứng nhu cầu việc làm khi các em ra trường. Và phải có sự thống nhất giáo dục từ trung ương đến địa phương

Với những thành công không nhỏ tính đến thời điểm tháng 9/2004, tỉnh Đồng Nai đã có 171/171 xã, phường, thị trấn đã được công nhận đạt chuẩn quốc gia phổ cập giáo dục THCS, tăng gấp đôi so với năm 2001. Trong đó có trên 99,7% trẻ 6 tuổi vào lớp 1; trên 98,7% học sinh tốt nghiệp tiểu học; hơn 96% học sinh THCS tốt nghiệp; hơn 80,7%

thanh thiếu niên từ 15 đến 18 tuổi có bằng tốt nghiệp THCS. Nhờ lồng ghép với hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng, câu lạc bộ xoá mù chữ , thực hiện mục tiêu xã hội học tập, công tác chống mù chữ – phổ cập giáo dục đã tạo ra một phong trào toàn dân chăm lo đến sự nghiệp giáo dục. Hệ thống trường lớp THCS và THPT đã phát triển mở rộng theo hướng đa dạng hoá các loại hình.



Mái trường THPT Bình Sơn của chúng em - ảnh: Tấn Thành

Và cũng cùng tinh thực hiện chỉ tiêu giáo dục, trường THPT Bình Sơn chúng em đã nỗ lực không ngừng nâng cao trình độ giáo viên, và với tinh thần yêu nghề và trách nhiệm giáo viên trường đã nỗ lực rất nhiều trong sự nghiệp giáo dục. Còn chúng em luôn luôn tu dưỡng đạo đức để không rơi vào các tệ nạn xã hội, nhận thức rõ được giá trị của việc học, đạt được nhiều thành tích cho bản thân, cho trường và tỉnh nhà,.. Ngoài ra chúng em còn nỗ lực sinh hoạt đoàn, thực hiện các công trình xanh, vừa học vừa tham gia các hoạt động xã hội có ích. Đội ngũ thầy trò trường THPT Bình Sơn ngày một hoàn thiện về mặt giáo dục và nhân phẩm, góp phần xây dựng chất lượng giáo dục địa phương, tỉnh Đồng Nai ngày một phát triển.

*

* *

Ngày nay, nền giáo dục nước nhà ngày một cải thiện, bên cạnh các thành tích thì thì ngày giáo dục nước nhà cần phát triển hơn, vì lợi ích nước nhà vì tương lai dân tộc. Học sinh chúng ta ngày nay, cần phấn đấu nỗ lực trong học tập, làm theo lời Bác tu tâm dưỡng tính, để trở thành người công dân, chủ nhân tốt cho đất nước. Bên cạnh học tập chúng ta cần nỗ lực tham gia các công tác xã hội, rèn luyện sức khỏe như vậy cuộc sống sẽ ý nghĩa biết chừng nào!

./.

Tư liệu tham khảo:

Địa chí Đồng Nai, tập 3, NXB tổng hợp Đồng Nai, 2001

Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam – Tỉnh Đồng Nai (1930 – 2000), tập 3, NXB tổng hợp Đồng Nai, 2000

Webside: www.thuviendongnai.gov.vn; daihoi.dongnai.gov.vn

Một số hình ảnh từ internet.

